## Use Case "Return Bike"

#### 1. Mã Use-case

UC003

#### 2. Mô tả

 Use-case này mô tả sự tương tác giữa người dùng và hệ thống khi người dùng quyết định trả xe đã thuê về một bãi bất kỳ.

#### 3. Các tác nhân

• Người dùng

#### 4. Tiền điều kiện

• Người dùng đã thuê xe

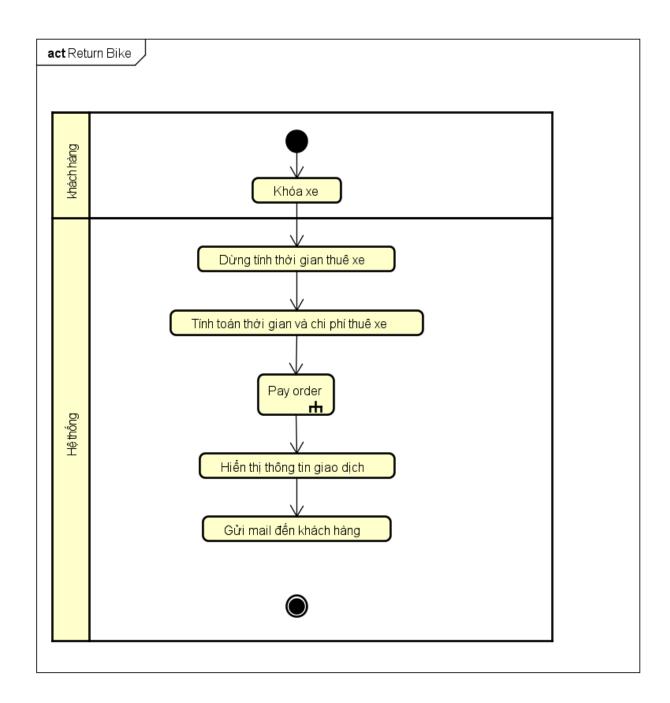
### 5. Luồng sự kiện chính

- 1. Khách hàng đóng khóa xe tại vị trí trống trong bãi xe.
- 2. Hệ thống EcoBikeRental dừng thời gian thuê xe
- 3. Hệ thống EcoBikeRental tính toán thời gian và chi phí thuê xe.
- 4. Hệ thống EcoBikeRental gọi đến usecase "Thanh toán".
- 5. Hệ thống EcoBikeRental hiển thị thông tin giao dịch.
- 6. Lưu thông tin giao dịch.
- 7. Gửi mail chứa thông tin giao dịch đến hòm thư của khách hàng.

### 6. Luồng sự kiện thay thế

- Không

### 7. Biểu đồ hoạt động



## 8. Dữ liệu đầu vào

- Không

# 9. Dữ liệu đầu ra

STT	Trường dữ liệu	Mô tả	Định dạng hiển thị	Ví du
1	Tên khách hàng	Tên	Dim dong men di	Bùi Tiến Đạt
1	Ten knaen nang	người		Bui Tien But
		thuê xe		
2	Loại xe	Tên của		Xe đạp điện đơn
	Loui Ke	xe		The dap dien don
3	Thời gian thuê	Thời gian	Ghi rõ ngày giờ.	8:30 am
		lúc thuê	Dd/mm/yyyy	12/03/2020
		xe		
4	Thời gian trả	Thời gian	Ghi rõ ngày giờ.	10:00 am
		lúc trả xe	Dd/mm/yy	12/03/2020
5	Thời gian thuê	Thời gian		
		thuê từ		
		lúc thuê		90 phút
		xe đến		_
		lúc trả xe		
		có trừ đi		
		thời gian		
		tạm dừng		
		thuê xe		
6	Chi phí thuê xe		-Ngăn cách 3 đơn	22,000
			vị bằng dấu phẩy.	
			-Có làm trơn đến	
			hàng nghìn	
7	Tiền cọc xe		-Ngăn cách 3 đơn	4,000,000
			vị bằng dấu phẩy.	
			-Có làm trơn đến	
			hàng nghìn	

8	Tiền trả khách	-Ngăn cách 3 đơn vị bằng dấu phẩy. -Có làm trơn đến hàng nghìn	3,982,000
---	----------------	---	-----------

# 10. Hậu điều kiện

- Không